

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN LONG BIÊN  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
*Độc lập – Tự do – Hạnh phúc*

**Bản án số: 261/2022/HNGĐ-ST**

**Ngày: 09/9/2022**

*V/v: Tranh chấp ly hôn*

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN- TP HÀ NỘI**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Lý Thị Tường Nga**

**Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Nga và bà Lê Kim Phương**

**Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thu Hà - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Long Biên**

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên tòa: Ông Bùi Bách Thành - Kiểm sát viên**

Ngày 09 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở tòa án nhân dân quận Long Biên, Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 205/HNGĐ ngày 03/8/2022 về việc “*Tranh chấp ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 125/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 18/8/2022 và quyết định hoãn phiên tòa số /2022/QĐST –HNGĐ ngày 31/8/2022 giữa các đương sự:

**Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị Hồng V - sinh năm 1989

Trú tại: 294 HT, phường TTX, TP ND, tỉnh ND

**Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn:** Ông Đặng Văn M – Luật sư, Giám đốc Công ty luật TNHH Hùng Dũng thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hà Nội.

**Bị đơn:** Anh Nguyễn Viết T – sinh năm 1984

Hiện trú tại: Số 23 ngõ 135/14 BĐ, tổ 13 phường BĐ, quận LB, HN

(ông M, chị V, anh T có mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

**\* Tại đơn xin ly hôn và các lời khai tại Tòa án nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Hồng V trình bày:**

Tôi và anh Nguyễn Viết T kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND phường Bồ Đề, quận Long Biên, TP. Hà Nội ngày 28/12/2011. Sau khi kết hôn chúng tôi chung sống đến năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do anh T mãi chơi, không quan tâm đến gia đình, vợ con. Chúng tôi thường xuyên mâu thuẫn do quan điểm sống không hợp. Chúng tôi thường xuyên cãi nhau, có những lần anh T có đánh tôi gây thương tích. Năm 2012 có lần anh T đi chơi về có đánh tôi, mẹ chồng tôi có vào can ngăn, bị ngã và phải đi bệnh viện. Năm 2019 chúng tôi chuyển về nhà bố mẹ đẻ tôi để sinh sống, khi đó gia đình bên ngoại tôi gặp khó khăn, chồng tôi không giúp đỡ gánh vác cùng mà còn gây nên mâu thuẫn trầm trọng hơn.

Chúng tôi đã sống ly thân từ tháng 7 năm 2021 đến nay. Nay tôi xác định tình cảm vợ chồng không còn, hạnh phúc hôn nhân không đạt được. Đề nghị tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với anh T.

-Về con chung: Chúng tôi có 02 con chung là Nguyễn Khánh L, sinh ngày 17/02/2012 và Nguyễn Thùy L, sinh ngày 09/5/2014. Hiện nay hai cháu đang sống cùng tôi và đi học ổn định tại trường tiểu học TNT, TP NĐ, tỉnh NĐ. Khi ly hôn tôi có nguyện vọng được nuôi cả hai con và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Hiện nay tôi có chỗ ở và thu nhập ổn định, đủ điều kiện để nuôi dạy các con. Tôi và các con đang sinh sống ổn định cùng bố mẹ đẻ tôi tại 294 HT, phường TTX, TP NĐ. Tôi đang quản lý trang trại chăn nuôi của gia đình. Thu nhập khoảng 30 triệu đồng/tháng.

- Về tài sản chung: chúng tôi không có tài sản chung, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về công nợ: tôi cam kết chúng tôi không có nợ chung, không yêu cầu tòa án giải quyết.

**\* Bị đơn là anh Nguyễn Viết T trình bày:**

Về mặt tình cảm: Tôi và chị Nguyễn Thị Hồng V kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND phường Bồ Đề, quận Long Biên, TP. Hà Nội ngày 28/12/2011.

Sau khi kết hôn chúng tôi chung sống bình thường, thỉnh thoảng cũng có xô xát nhỏ. Năm 2012 mẹ tôi bị vào viện do bị ngã, cũng là chuyện bình thường.

Chị V trình bày tôi mãi chơi, lô đề là không đúng.

Quá trình chung sống giữa tôi và chị V có xảy ra cãi nhau là do tôi thấy chị V không dành nhiều tình cảm cho tôi.

Đến nay, tôi cũng xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng. Chị V xin ly hôn tôi cũng đồng ý.

-Về con chung: Chúng tôi có 02 con chung là Nguyễn Khánh L, sinh ngày 17/02/2012 và Nguyễn Thùy L, sinh ngày 09/5/2014.

Khi ly hôn tôi đề nghị được nuôi một cháu. Hiện nay tôi đang làm việc tại công ty TNHH Việt Minh Như, thu nhập trung bình khoảng 20.000.000đ/tháng. Tôi đang sinh sống cùng em gái tại số 23 ngõ 135/14 BĐ, tổ 13 phường BĐ, quận LB, HN. Nhà đất đứng tên bố mẹ đẻ tôi.

-Về tài sản chung: tôi không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về công nợ: chúng tôi không có nợ chung, không yêu cầu tòa án giải quyết.

**\* Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn trình bày:**

Chị Nguyễn Thị Hồng V và anh Nguyễn Viết T kết hôn năm 2011 có 02 con chung là cháu Nguyễn Khánh L, sinh ngày 17/2/2012 và cháu Nguyễn Thùy L, sinh ngày 09/5/2014.

Anh chị xác định không hàn gắn được tình cảm nên đều thuận tình ly hôn, đề nghị HĐXX ghi nhận sự thuận tình ly hôn của anh chị

Về con chung: Đề nghị giao cả hai cháu cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng vì các cháu đều có nguyện vọng muốn ở với mẹ, hiện các cháu sinh sống học tập ổn định, đạt các thành tích xuất sắc trong học tập (nguyên đơn đã xuất trình các tài liệu chứng minh). Chị V có khả năng xây dựng được môi trường sống và học tập tốt cho các cháu, có thu nhập ổn định, thường xuyên khoảng 30 triệu đồng/tháng, công việc chủ động, có nhiều thời gian để chăm sóc các con. Hiện chị V và các con có chỗ ở ổn định tại nhà đất mà bố mẹ chị V cho mượn sử dụng lâu dài. Hai cháu Khánh L và Thùy L đều giới tính nữ, được sinh sống cùng mẹ sẽ phù hợp trong việc chia sẻ, nắm bắt thay đổi về tâm sinh lý của các cháu trong độ tuổi dậy thì.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh chị không có tranh chấp nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**\* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên toà pháp biểu:** Toà án thụ lý vụ án theo đúng quy định của pháp luật. Việc tuân theo pháp luật tổ tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử được thực hiện đúng quy định của pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ Điều 19, Điều 51, Điều 56 khoản 2, Điều 58; Điều 83; Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 và Điều 28 khoản 1 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Nghị quyết 326/2016 về án phí lệ phí phiên tòa, đề nghị HĐXX:

+ Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Hồng V đối với anh Nguyễn Viết T.

+ Con chung: Giao 02 con chung là Nguyễn Khánh L, sinh ngày 17/02/2012 và Nguyễn Thùy L, sinh ngày 09/5/2014 cho chị V trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc đóng góp phí tổn nuôi con cho anh T do chị V không có yêu cầu.

+ Tài sản chung: Không xem xét giải quyết.

+ Chị V phải nộp án phí Hôn nhân gia đình theo quy định của pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

**\* Về thủ tục tố tụng:**

- Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Nguyễn Thị Hồng V xin ly hôn với anh Nguyễn Viết T có HKTT tại số 23 ngõ 135/14 BĐ, tổ 13 phường BĐ, quận LB, HN. Toà án nhân dân quận Long Biên thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

**\* Về quan hệ hôn nhân:** Chị Nguyễn Thị Hồng V kết hôn với anh Nguyễn Viết T năm 2011 có đăng ký kết hôn tại UBND phường Bồ Đề, quận Long Biên, TP Hà Nội, đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, anh chị chung sống hạnh phúc đến năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do quan điểm sống bất đồng. Chị V xác định không hàn gắn được quan hệ vợ chồng, không thể hòa giải đoàn tụ được nên đề nghị được ly hôn. Anh T thống nhất quan điểm không hàn gắn được do mâu thuẫn đã trầm trọng, kéo dài, anh chị đều thống nhất thuận tình ly hôn.

Xét thấy, cuộc sống chung giữa chị V và anh T không có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên ghi nhận việc thuận tình ly hôn của anh T, chị V là phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

**\* Về con chung:** Anh chị có 02 con chung là Nguyễn Khánh L, sinh ngày 17/02/2012 và Nguyễn Thùy L, sinh ngày 09/5/2014.

Chị V có quan điểm đề nghị được nuôi cả hai con chung, anh T đề nghị được nuôi một cháu.

HĐXX nhận thấy: Anh T, chị V đều có các điều kiện về thu nhập, chỗ ở đảm bảo điều kiện nuôi dưỡng con chung. Cả hai cháu hiện nay đang sinh sống cùng với mẹ ở nhà ông bà ngoại tại thành phố ND, sinh hoạt, học tập ổn định và đều có nguyện vọng muốn ở với mẹ. Xét thấy hai cháu đều là giới tính nữ, cháu Khánh L hiện đang trong độ tuổi phát triển tâm sinh lý cần có sự chăm sóc, chia sẻ của người mẹ. Cháu Thùy L hiện đang học lớp 2, còn nhỏ, thể trạng sức khỏe yếu cần sự quan tâm, chăm

sóc chu đáo của mẹ, trên cơ sở nguyện vọng của hai cháu nên giao cháu Khánh L và Thùy L cho chị V được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp.

Ghi nhận sự tự nguyện của chị V không yêu cầu anh T đóng góp phí tổn nuôi con.

**\* Về tài sản chung, nhà ở và nợ chung:** Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Quan điểm của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn có căn cứ nên được chấp nhận.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên là phù hợp với nhận định của HĐXX nên được chấp nhận.

**\* Về án phí:** Chị V phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên:*

## **QUYẾT ĐỊNH**

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 39 khoản 4 Điều 147, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 56; Điều 83; Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ nghị quyết số 326/2016/NQ /UBTVQH14 ngày 30.12.2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

### **Xử:**

**1.** Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Hồng V. Chị Nguyễn Thị Hồng V được ly hôn với anh Nguyễn Viết T.

**2. Về con chung:** Giao cháu Nguyễn Khánh L, sinh ngày 17/02/2012 và Nguyễn Thùy L, sinh ngày 09/5/2014 cho chị V được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc đóng góp phí tổn nuôi con đối với anh T cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật.

*Không ai được ngăn cản quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung*

**3. Về tài sản chung, nhà ở và nợ chung:** Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

**4. Về án phí:** Chị Nguyễn Thị Hồng V phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị V đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí **0065208** ngày 03/8/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên nay chuyển thành án phí.

**5. Về quyền kháng cáo:** Án xử công khai, các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND TP Hà Nội
- VKSND quận Long Biên
- Chi cục THADS quận Long Biên
- UBND phường Bồ Đề
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Lý Thị Tường Nga**